

LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST VỚI ĐỨC CHÚA CHA.

Bài 9 - Đức Chúa Jêsus Christ sẽ gìn giữ các môn đồ của Ngài trong Danh Đức Chúa Cha.

Giăng 17:12: **Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm.**

Bản King James version chép: ¹²While^{G3753} I was with^{G3326} them in the world^{G2889}, I kept^{G5083} them in thy name^{G3686}: those^{G846} that thou gavest^{G1325} me I have kept^{G5442}, and none^{G3762} of them is lost^{G622}, but the son^{G5207} of perdition^{G684}; that the scripture^{G1124} might be fulfilled^{G4137}.

Có nghĩa là: *Đang khi Con ở với họ trong thế gian, Con gìn giữ họ trong Danh của Cha: những người mà Cha đã ban cho Con gìn giữ đó, ngoại trừ đứa con của sự hư mất ra, thì không có một người nào trong đám họ bị thất lạc; hầu cho lời Kinh-Thánh đã chép được ứng nghiệm.*

Trong các bài trước chúng ta đã được Lời Chúa tỏ cho biết lý do Đức Chúa Jêsus Christ phải đến thế gian này, là để làm chứng cho Lẽ thật, nhưng không phải hết thảy mọi người nào đã được gặp Chúa Jêsus, được tiếp xúc với Ngài và được nghe Lời Ngài giảng, thì sẽ hiểu được và tiếp nhận các Lời giảng dạy của Ngài, vì thế cho nên trong hầu hết các bài giảng của Chúa Jêsus, phần cuối của bài giảng, Chúa Jêsus đều cảnh báo rằng: **ai có tai mà nghe, hãy nghe.**

Ma-thi-ơ 11:15: **Ai có tai mà nghe, hãy nghe.**

Bản King James version chép: ¹⁵He that hath^{G2192} ears^{G3775} to hear^{G191}, let him hear^{G191}.

Khi Đức Chúa Jêsus phán như vậy, ấy không phải là dành cho loài người xác thịt nghe, mà cho là cho linh hồn loài người được nghe, vì chữ **có** - **hath**^{G2192} chép trong các câu mà Chúa Jêsus đã phán (Ma-thi-ơ 11:15; 13:9; 13:43; Mác 4:9 & 23; Mác 7:16; Lu-ca 8:8; 14:35; Khải huyền 2:7 & 11 & 17 & 29; Khải huyền 3:16 & 13 & 22; 13:9.) trên, đó là chữ Ἔχω - **echo**, số 2192 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự nắm giữ lấy, sự sở hữu lấy, sự chiếm giữ lấy, sự giành lại được cho mình, sự sử dụng khả năng, sử dụng năng lực, trong mỗi quan hệ, trong sự liên lạc, sự đi kèm hộ tống, kèm cặp, sửa cho tốt hơn, sửa đổi, cải tạo, cai trị, chế ngự, ngự trị;*

Chữ **nghe** - **hear**^{G191} chép trong các câu trên, đó là chữ ἄκουόω - **akouo**, số 191 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *động từ nghe, sự lắng nghe, sự nắm được ý, sự hiểu được ý nghĩa của lời giảng;*

Hết thảy loài người đều có hai thân thể, phần thứ nhất được tạo nên trước trên đất này, là thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất, được Lời Chúa gọi là **hình người**, là thuộc về đất, thân hình này được tạo nên như một cái nhà tạm cho linh hồn loài người và theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ thì thân hình này còn được gọi là **cái bình, cái khuôn, cái khung** được nắn nên theo hình thật của loài người thuộc về trời, giống như thiên sứ vậy.

Phần thứ hai là Linh hồn của loài người (là loài người thật) có đủ các cơ phận như các cơ phận của thân hình bằng bụi đất, mà các cơ phận thuộc về thân thể xác thịt mà loài người có thể thấy được và can thiệp được trong sự phẫu thuật để điều trị, chữa bệnh đều là bóng về các cơ phận thuộc về người bề trong, tức là linh hồn.

Linh hồn loài người có trách nhiệm cai trị hết thảy mọi sự thuộc về thân hình bằng bụi đất của mình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, để linh hồn quản trị và sử dụng các khả năng, năng lực của thân thể xác thịt mình, trong đó có sự nghe, sự nhìn, sự nói cùng những sự cảm nhận và hành động các chi của thân thể đó để phục vụ sự sống và hầu việc Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 1:26-28: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Chữ **bắt đất phục tùng** - **subdue**^{H3533} **it** chép trong câu 28 trên, đó là chữ כָּבַשׁ - **kâbash**, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giày đạp dưới chân, sự chinh phục, sự chế ngự, sự chiến thắng, sự nô dịch hoá, sự bắt phải làm tôi mọi, sự bắt phải phục tùng;*

Ngay từ lúc ban đầu, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán mạng lệnh đầu tiên với A-đam, thì A-đam đã được nghe tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nhưng A-đam đã không thật sự lắng nghe mạng lệnh của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên thời gian đã khiến cho A-đam không còn tỉnh thức trước lời cảnh cáo của Đức Giê-Hô-Va về việc, nếu loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì loài người chắc sẽ chết.

Khi A-đam nhìn thấy Ê-va hái trái của cây biết điều thiện và điều ác mà ăn, A-đam đã không hề tỏ ra một hành động nào liên quan đến trách nhiệm của mình đối trước mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về việc loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã trồng ở giữa vườn. Chính A-đam còn giơ tay ra nhận lấy trái mà Ê-va đưa cho mình và A-đam cũng ăn trái đó nữa.

Trong bất kỳ khi nào Đức Chúa Jêsus Christ rao giảng Lời Đức Chúa Trời, Ngài luôn nhắc nhở người ta về thái độ của họ trước các Lời mà Ngài đã rao giảng và Ngài luôn nhắc cho người ta biết rằng, các Lời mà Ngài đã rao giảng đó là Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, chứ không phải là lời của riêng Ngài, điều đó có nghĩa là Đức Chúa Jêsus muốn hết thảy loài người nhận biết tầm quan trọng của các Lời mà họ đã được nghe đó là của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus cũng cảnh cáo người ta về việc họ phải quản trị các khả năng, các chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho thân thể xác thịt loài người, để nhận biết mạng lệnh của Đức Chúa Trời, cùng nhận biết trách nhiệm của linh hồn trước mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ không giảng như các thầy thông giáo, như các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên chỉ làm thủ tục của tôn giáo, chứ họ không để ý đến trách nhiệm của người đứng giảng cùng trách nhiệm của những người nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, cùng hậu quả của việc nếu người ta không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Trong kỳ sau rốt này cũng vậy, phần nhiều người giữ chức vụ giảng Tin-Lành, hoặc thầy giáo, hoặc mục sư đang làm thủ tục của chức vụ, nghĩa là người ta làm cho xong chức phận công bố điều mình cho là phải, mà bỏ qua phần trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh:

Ê-xê-chi-ên 3:1-21: **Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy ăn vật người thấy; hãy ăn cuốn này, rồi đi, và nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên. Ta mở miệng ra, và Ngài khiến ta ăn cuốn ấy. Ngài phán: Hỡi con người, hãy lấy cuốn Ta cho người mà khiến bụng ăn và làm đầy ruột. Vậy ta ăn lấy, thì trong miệng ngọt như mật. Ngài lại phán: Hỡi con người, hãy đi, hãy đến cùng nhà Y-sơ-ra-ên, đem những Lời Ta, thuật lại cho chúng nó. Vả, ấy chẳng phải Ta sai người đến cùng dân nói tiếng mọi rợ khó hiểu; bèn là đến cùng nhà Y-sơ-ra-ên. Thật, chẳng phải Ta sai người đến cùng nhiều dân nói tiếng mọi rợ khó hiểu, mà người không thể hiểu lời chúng nó; nếu Ta sai người đến cùng chúng nó, chắc chúng nó sẽ nghe người. Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên sẽ chẳng nghe người, vì nó không muốn nghe Ta; bởi chúng cả nhà Y-sơ-ra-ên đều cứng trán cứng lòng. Nay, Ta làm cho mặt người dạn nghịch cùng mặt chúng nó, trán người cứng nghịch cùng trán chúng nó. Ta làm cho trán người cứng như kim cương, cứng hơn đá lửa. Đừng sợ và đừng run rẩy vì bộ mặt chúng nó, dầu chúng nó là nhà bạn nghịch mặt lòng! Đoạn, Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nhận vào lòng và nghe vào tai mọi Lời Ta sẽ phán cùng người. Hãy đi, đến cùng những kẻ bị đày, cùng các con cái của dân người. Khá nói cùng chúng nó, dầu chúng nó nghe, dầu chẳng khứng nghe, người cũng nói với rằng: Chúa Giê-hô-va có phán như vậy. Bấy giờ Thần cất ta lên, và ta nghe có tiếng ào ào rất lớn ở đằng sau ta rằng: Đáng chúc phước cho sự vinh hiển Đức Giê-hô-va từ nơi Ngài! Ta cũng nghe tiếng cánh của các vật sống đập cái này với cái khác, tiếng của những bánh xe kê các vật ấy, và tiếng ào ào rất lớn. Đoạn, Thần cất ta lên và đem ta đi; ta đi, lòng ta đầy sự cay đắng nóng nảy, tay Đức Giê-hô-va đặt trên ta cách mạnh mẽ. Ta bèn đi đến Tê-n-a-bíp cùng những kẻ bị đày ở trên bờ sông Kê-ba. Ta dừng lại nơi họ đang ở, và trú lại giữa họ bảy ngày, buồn rầu lặng lẽ. Khỏi bảy ngày, có Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, Ta đã lập người lên đặng canh giữ nhà Y-sơ-ra-ên; khá nghe Lời từ miệng Ta, và thay Ta răn bảo chúng nó. Khi Ta nói với kẻ dữ rằng: Mày chắc sẽ chết! Nếu người không răn bảo nó, không nói với nó đặng khuyên nó từ bỏ đường xấu để cứu mạng mình, thì người dữ đó sẽ chết trong tội lỗi nó; nhưng Ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo kẻ dữ, mà nó không từ bỏ sự dữ cùng đường xấu mình, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình. Cũng một lẽ ấy, nếu người công bình bỏ sự công bình mà phạm tội, và Ta đặt sự ngăn trở trước mặt nó, thì nó sẽ chết. Thế thì, vì người không răn bảo người ấy, nên nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và không còn được ghi nhớ những việc công bình nó đã làm; nhưng Ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo người công bình, khiến đừng phạm tội, mà thật ra nó không phạm tội, thì chắc nó sẽ sống, vì đã nghe Lời răn bảo; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình.**

Trở lại với Lời cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus Christ nói với Đức Chúa Cha, vừa là sự báo cáo của Ngài trình dâng lên Đức Chúa Cha, vừa là sự bày tỏ cho các môn đồ của Ngài, cùng hết thảy những người sẽ được

gọi vào chức vụ làm môn đồ của Ngài, cũng như mọi người nào sẽ tin đến Danh Ngài phải nhận biết trách nhiệm của mình trước các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh-Thánh.

Đức Chúa Jêsus đã phán với mọi người đến nghe Ngài giảng, phải nhận biết ý nghĩa của Lễ thật trong các Lời mà Ngài đã phán ra, vì Lời của Ngài là thần linh và sự sống, vì chức vụ của Ngài là làm chứng cho Lễ thật.

Giăng 18:37: Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, Ta là Vua. Nay, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lễ thật. Hễ ai thuộc về lễ thật thì nghe lấy tiếng Ta.

Chữ làm chứng - bear^{G3140} witness^{G3140} chép trong câu 37 trên, đó là chữ μαρτυρέω - martureo, số 3140 ra từ chữ μάρτυς - martus, số 3144 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *trở thành nhân chứng, làm một bằng chứng, là bằng chứng, là nhân chứng, người cung cấp bằng chứng, bằng chứng cao nhất, bằng chứng kỷ lục, trở thành một người chết vì đạo;*

Chữ lễ thật - the truth^{G225} chép trong câu 37 trên, đó là chữ ἀλήθεια - aletheia, số 225 ra từ chữ ἀληθής - alethes, số 227 ra từ chữ A (al'fah) số 001 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *lễ thật, thật, chân lý, sự hiệp một, đầu tiên, trước nhất, trước hết, quan trọng nhất, căn bản;*

Đức Chúa Jêsus Christ đã nhiều lần nói về Lễ thật - the truth, nhưng người ta không hiểu Lễ thật là gì, dù Kinh-Thánh có chép chữ Lễ thật - the truth, nhưng người ta không dịch là Lễ thật mà lại dịch là **chân thật**, hoặc là **thành thực**, nghĩa trong các lời mà người ta đã nói và được chép xuống đó là bởi Thần của Đức Giê-Hô-Va cảm động mà nói, hầu cho đến kỳ hoán cải, những từ ngữ đó sẽ được hiểu theo Lễ thật - the truth, tức là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**.

Chữ Lễ thật - the truth^{H571} lần đầu tiên được chép trong Kinh-Thánh, đó lời cầu nguyện của Gia-cốp dâng lên Đức Chúa Trời, khi người đang trên đường trở về nhà cha mình, là Y-sác, mà người phải đối diện với Ê-sau, anh mình, đang cùng với bốn trăm người đến đón mình và Gia-cốp đã sợ hãi vì sợ Ê-sau, anh mình trả thù.

Sáng thế ký 32:9-10: Đoạn, Gia-cốp cầu rằng: Hỡi Đức Chúa Trời của tổ phụ Áp-ra-ham tôi! Đức Chúa Trời của cha Y-sác tôi, tức là Đức Giê-hô-va! Ngài có phán dạy tôi rằng: Hãy trở về xứ người và nơi bà con người, rồi Ta sẽ làm ơn cho người! Tôi lấy làm hèn mọn không đáng chịu các ân huệ và các điều thành thực mà Ngài đã làm cho kẻ tôi tớ Ngài; vì lúc trước khi qua sông Giô-đanh chỉ có cây gậy tôi, mà ngày nay tôi lại trở nên hai đội quân này.

Bản King James version chép: ⁹And Jacob^{H3290} said^{H559}, O God^{H430} of my father^{H1} Abraham^{H85}, and God^{H430} of my father^{H1} Isaac^{H3327}, the LORD^{H3068} which saidst^{H559} unto me, Return^{H7725} unto thy country^{H776}, and to thy kindred^{H4138}, and I will deal well^{H3190} with thee: ¹⁰I am not worthy^{H6994} of the least^{H6994} of all^{H3605} the mercies^{H2617}, and of all^{H3605} the truth^{H571}, which^{H834} thou hast showed^{H6213} unto thy servant^{H5650}; for with my staff^{H4731} I passed^{H5674} over^{H5674} this^{H2088} Jordan^{H3383}; and now^{H6258} I am become^{H1961} two^{H8147} bands^{H4264}.

Chữ thành thực - the truth^{H571} chép trong câu 10 trên, đó là chữ אֱמֶת - 'emeth, số 571 ra từ chữ אֱמֶת - 'aman, số 539 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *là nguồn sống, sự bền vững, sự vững chắc, tính trung thực, tính chính xác, tính chắc chắn, sự đáng tin cậy, sự ổn định, sự tồn tại, đạo lý chân thật, nơi nương cậy, nơi nương nhờ, để trợ giúp, để xác nhận, để chứng thực, để làm cho vững chắc, để phê chuẩn, để giữ, để duy trì, để nuôi dưỡng, để chữa bệnh, để chăm sóc, để thành lập, để che chở, để kiểm tra, để xác minh, để tin cậy, để giữ vững lập trường, để tin tưởng, để bảo đảm;*

Lễ thật là Lời được phán ra từ miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, để duy trì sự sống và phục hồi sự sống cho muôn vật.

Lễ thật là Lời của Đức Chúa Trời có một và Thật phán hướng về loài người trong bất kỳ hoàn cảnh nào, cũng là nơi nương dựa cho loài người, dù tình trạng sống của người đó như thế nào, thì Lời của Đức Chúa Trời phán với người đó cũng là sự trông cậy cho người, nếu người đó tin cậy Lời Đức Chúa Trời mà trở lại với Ngài và làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Khi Môi-se chép xuống các Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã tỏ ra (sách Sáng thế ký), Môi-se đã trung thành chép xuống, chứ người không thể giải thích, thậm chí người cũng không hiểu được ý nghĩa thật của các Lời đó.

Gia-cốp là bóng về những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này, vì trong Giao-ước cũ, dân Y-sơ-ra-ên không hề hay biết gì về Lễ thật cùng với việc người ta sẽ đến với Đức Thánh-Linh để nhận lãnh các ơn của Ngài, mà sự Gia-cốp đến với La-ban và chăn bầy chiên cho La-ban, để

từ đó mà người được La-ban gả hai con gái của La-ban, là Lê-a (**con lớn, là bóng về lẽ thật**) và Ra-chên (**con nhỏ, là bóng về luật pháp văn tự**), cùng được La-ban cắt cử cho hai đầy tớ gái của mình theo hầu Lê-a và Ra-chên, mà Bi-la và Xinh-ba là bóng về ân tứ thuộc linh được ban cho bởi Đức Thánh-Linh, hầu cho linh hồn người tin Chúa sẽ nhờ khả năng của những sự ban cho đó mà hiểu biết chân giá trị của lẽ thật và luật pháp văn tự, mà linh hồn người tin Chúa được phục hồi sự sống và thân phận mình, là con của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này không phải để rao giảng Lẽ thật, nhưng là **làm chứng cho Lẽ thật**, là làm chứng về quyền phép của Đức Chúa Trời được tỏ cho loài người biết qua Lời mà Ngài đã phán với loài người, bắt đầu từ A-đam, cùng các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người, được chép trong Kinh-Thánh, đều thuộc về thần linh và sự sống, mà trong ý nghĩa của chữ **sự sống** - חַיִּים - chayay, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **được sự sống, sự sống thịnh vượng, sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, được phục hồi sự sống từ bệnh tật, sự sống lại và sự sống đời đời**.

Giê-rê-mi 29:11-13: **Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta biết ý tưởng Ta nghĩ đối cùng các ngươi, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các ngươi được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các ngươi sẽ kêu cầu Ta, sẽ đi và cầu nguyện Ta, và Ta sẽ nhậm lời. Các ngươi sẽ tìm Ta, và gặp được, khi các ngươi tìm kiếm Ta hết lòng.**

Trong ngày ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai, Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết tình trạng thật của linh hồn họ, là đang ngồi trong bóng của sự chết, dù Ngài không nói thẳng ra như vậy, nhưng qua mạng lệnh của Ngài mà người ta có thể hiểu được tình trạng sống của linh hồn loài người (mà dân Y-sơ-ra-ên là đại diện), là phải được giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Chính Môi-se đã dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết tình trạng thật của sự sống họ là tạm bợ ở trên đất này và họ sẽ hư mất đời đời, nếu họ không tin cậy, không vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời và không làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài. Nhưng nếu họ vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của luật pháp Ngài, thì họ sẽ là **dân của Đức Chúa Trời**, tức là linh hồn họ sẽ được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, bởi vì khi nói đến **dân của Đức Chúa Trời**, ấy là nói về linh hồn, chứ không nói về loài người xác thịt.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Lời của Đức Chúa Trời là toàn năng, nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tin vào các Lời đã được chép xuống đó, vì kể từ khi Giô-suê qua đời, những người giữ chức thầy tế lễ tùy theo sự bốc thăm theo dòng A-rôn, người Lê-vi mà họ được giữ chức thầy tế lễ theo luật chỉ định. Nhưng vì những sự yếu đuối và hay chết của xác thịt mà họ đã không làm trọn phần trách nhiệm của mình và bởi cơ luật pháp của Đức Chúa Trời không được tôn cao, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không biết luật pháp của Đức Chúa Trời mình, đồng nghĩa với việc ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn họ không được thấp sáng, nên mạnh ai đi đường nấy như bầy chiên lạc không có người chăn vậy và bởi tội lỗi của họ mà dân Y-sơ-ra-ên phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại, mà dân Ba-by-lôn là bóng về quyền lực của tội lỗi và sự chết.

Giê-rê-mi 50:1-7: **Này là Lời Đức Giê-hô-va bởi tiên tri Giê-rê-mi phán về Ba-by-lôn, về đất của người Canh-đê: Hãy rao, hãy bảo cho các nước, và dựng cờ xí; hãy rao truyền đi, đừng có giấu! Hãy nói rằng: Ba-by-lôn bị bắt lấy; Bên đây hổ thẹn; Mê-rô-đac bị kinh hãi; hình tượng nó mang xấu hổ, thần tượng nó bị phá đổ! Vì một dân đến từ phương bắc nghịch cùng nó, làm cho đất nó ra hoang vu, không có dân ở nữa; người và súc vật đều trốn tránh, và đi mất. Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó, trong kỳ đó, con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa cùng nhau trở lại, vừa đi vừa khóc, tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Chúng nó hướng mặt về Si-ôn, hỏi thăm về nó mà rằng: Hãy đến, liên kết với Đức Giê-hô-va bởi một giao ước đời đời sẽ không quên! Dân Ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lằm lạp trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những**

kẻ gặp, đều vô nết chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.

Dân Y-sơ-ra-ên là chiên của đồng cỏ Chúa, nhưng những người chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời đã không để ý đến công việc của Đức Giê-hô-va. Họ không để ý đến những sự tỏ ra trong các Lời mà Đức Giê-hô-va đã dùng các tiên tri của Ngài mà phán dạy, nên như cánh đồng không có cỏ bởi bị khô hạn, không được mưa xuống thế nào, thì dân sự của Đức Chúa Trời vì không biết luật pháp của Đức Chúa Trời mình, nên họ không có sức để thắng nổi những sự cám dỗ, mà phải sa vào bẫy của sự chết thế đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã biết rõ những sự đó, nên Ngài đã quyết định dùng Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững, được gọi là cánh tay hữu của Ngài để giải cứu dân Ngài.

Ê-sai 59:1-21: *Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dẹt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dẹt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu chuộc, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bợn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lễ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lễ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải bị cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu chuộc đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu chuộc trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nợ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; *khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một ngọn cờ chống lại hắn.* (When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him). Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cóp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, này là giao ước Ta đã lập với họ. Thần Ta ở trên người, cả đến những Lời Ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy. *(Chữ nghiên là theo bản King James version dịch sát nghĩa với bản gốc Hê-bơ-rơ).**

Đức Giê-hô-va đã quyết định sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi là **cánh tay hữu** của Ngài, đến thế gian này, không phải để dạy cho các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là để tỏ ra cho những người mà Ngài đã chọn và chỉ định từ trước khi sáng thế, để những người đó được giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ và từ Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, mà có được dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, đó là công hiệu của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ qua môi miệng của họ và môi miệng của dòng dõi họ được tôn cao đến đời đời.

Thi-Thiên 110:1-7: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến chừng Ta đặt kẻ thù nghịch ngươi làm bệ chân cho Ngươi. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực Ngươi; Hãy cai trị giữa các thù nghịch Ngươi. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi ngươi mặc trang sức thánh cũng đến cùng Ngươi như giọt sương bởi lòng rạo đồng mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Ngươi là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc. Chúa ở bên hữu Ngươi sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.

Chữ **tình nguyện** - willing^{H5071} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **נָדַבְתִּי** - nedabah, số 5071 ra từ chữ **נָדַבְתִּי** - nadab, số 5068 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **được tự do, được giải phóng, được các ơn ban cho cách dư dật, tình nguyện, tự ý đến, được cảm động;**

Thi-Thiên 110 là lời tiên tri bởi Đức Thánh-Linh cảm động cho vua Đa-vít viết nói trước về ngày Đức Thánh-Linh, tức là Thánh-Linh của Đấng Christ được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài tại thành Giê-ru-sa-lem trong ngày lễ ngũ tuần A.D. 32, rất nhiều người đã được Đức Thánh-Linh cảm động mà gia nhập Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà dòng chữ **Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến** đó là lời tiên tri trên đã được ứng nghiệm. Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ được Lời Chúa chép là **Những kẻ trẻ tuổi ngươi mặc trang sức thánh cũng đến cùng Ngươi như giọt sương bởi lòng rạo đồng mà ra**, những người đó đã rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, khiến cho nhiều người tại thành Giê-ru-sa-lem ngỡ ngàng, bởi họ là những người dân đánh cá xứ Ga-li-lê, là kẻ thu thuế, là những người mà người ta gọi là kẻ vô học, nhưng từ môi miệng của họ trong quyền phép của Đức Thánh-Linh mà ra những lời cao trọng của Đức Chúa Trời, giống như sự sáng long lanh tỏ ra từ những giọt sương dưới ánh nắng buổi sáng vậy.

Kể từ ngày đó, Đức Chúa Jêsus Christ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời chí cao, còn các môn đồ của Ngài thì làm chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh, được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị.

Trở lại với ý nghĩa của **chức vụ làm chứng cho Lễ thật**, đó là Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và Ngài đã phán dạy cho hết thảy những người nào đến nghe Ngài giảng, biết vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ đã công bố rằng, các Lời mà Ngài đã rao giảng đó, là đến bởi Đức Chúa Cha và chính Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và cứ ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Cha (Giăng 15:10).

Ni-cô-đem là một người trong những người cai trị dân Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem, đã đến gặp Đức Chúa Jêsus Christ, vì người nhận biết Đức Chúa Jêsus là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến, chứ người không biết Ngài là Đấng Christ. Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho Ni-cô-đem biết mục đích Ngài đến thế gian này, là để làm chứng cho sự sống lại và sự sống đời đời bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, nhưng Ni-cô-đem đã không hiểu Lời Ngài phán.

Giăng 3:1-21: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, Chúng Ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các ngươi chẳng hề nhận lấy Lời chứng của Chúng Ta. Ví bằng Ta nói với các ngươi những việc thuộc về đất, các ngươi còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các ngươi tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng

vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã quở trách Ni-cô-đem, là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên mà không hiểu biết nguồn gốc loài người ra từ Đức Chúa Trời, như đã chép trong sách Sáng thế ký, trong khi Ni-cô-đem nhận biết Đức Chúa Jêsus là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến. Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem về việc loài người đã vì tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, mà phải ngồi trong bóng của sự chết, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã vì yêu thương loài người, mà sai Con một của Ngài, nghĩa là Con kế tự Ngài, đến thế gian này để cứu chuộc loài người, mà trước hết là dân Y-sơ-ra-ên (tức là linh hồn loài người) phải được sống lại bằng quyền phép của **nước hằng sống (tức là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời)** và bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, như Kinh-Thánh đã chép.

Ê-sai 9:1-7: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân này thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xông vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một Lời trong Gia-cốp, và Lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.

Lời Chúa chép trong câu 7 trên bao gồm hai phần, phần thứ nhất đó là **Lời Đức Chúa Trời được tỏ ra cho loài người xác thịt biết**, mà Gia-cốp là nói về xác thịt. Còn phần thứ hai là **Lời của Đức Chúa Trời đổ xuống**, nghĩa là **chiếu sự sáng xuống trên linh hồn loài người**, mà Y-sơ-ra-ên là nói về linh hồn loài người, điều đó đã được ứng nghiệm về sự Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này trong thân thể xác thịt, như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, cùng Lời Chúa đã chép trong văn tự, cũng được tỏ ra Lẽ thật nữa, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem rằng: **Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được?** Nghĩa là nếu Ni-cô-đem là một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên mà không hiểu Lời Chúa chép trong văn tự của Kinh-Thánh, thì làm thế nào Ni-cô-đem có thể hiểu được Lời Ngài phán về Lẽ thật? Điều này vẫn đang xảy ra trên đất này, vì những người tự ý mình nhảy vào chức vụ của Môi-se, chức vụ của A-rôn, nghĩa là chức vụ thầy tế lễ nhà vua, thì làm thế nào họ có thể hiểu được những sứ mệnh giấu kín trong luật pháp văn tự của Kinh-Thánh, vì họ không được Đức Chúa Jêsus Christ ban cho chìa khoá Nước Thiên đàng, nên họ không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, càng không thể hiểu được những sứ mệnh giấu kín trong Lời văn tự của Kinh-Thánh.

Đức Chúa Jêsus đã phán tiếp với Ni-cô-đem về sự tái sinh phải được làm trong Lẽ thật, mà chính Ngài sẽ là người đầu tiên thực hành sự sống lại này, theo nguyên tắc của Đức Chúa Trời, đó là để loài người được phục hồi sự sống của linh hồn, nghĩa là được sự sống lại, hay nói một cách khác là **sanh lại - born again** linh hồn mình, thì Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài đến thế gian này, để làm chứng cho Lẽ thật, mà sự làm chứng này sẽ được rao giảng ra và được dẫn chứng qua chính sự sống của Đức Chúa Jêsus Christ, đó là nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà giữ được sự sống của linh hồn mình, dù Ngài sẽ bị người ta vu khống và giết Ngài, thì linh hồn của Ngài vẫn được sự sống lại và được sự sống đời đời. Đó là công hiệu quyền phép của **Lời hằng sống của Đức Chúa Trời**: **“Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con**

người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời.” (Giăng 3:13-18)

Đức Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem và cũng là phán với hết thảy những người nào sẽ nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, mà nhận biết ý tưởng của Ngài, đó hết thảy những người nào muốn linh hồn mình được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì phải **tin** đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, nghĩa là *có đức tin, có sự tin cậy, sự tin cách thuyết phục, sự tin cách chắc chắn, đặt sự tin cậy vào, trung thành với, đồng ý với, kết bạn với, vâng phục, làm hoà với, liên kết với, làm theo Đức Chúa Jê-sus Christ*; (đó là ý nghĩa của chữ **tin** - **believed**^{G4100} chép trong câu 18 trên), mà **Danh** Đức Chúa Jê-sus Christ được xưng là **Lời Đức Chúa Trời** (Khải huyền 19:13).

Danh Jê-sus - ἠϊουῦς, số 2424 trong ngôn ngữ Hy-lạp, ra từ gốc của chữ יְהוֹשֻׁעַ - y^hoshua, số 3091 của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”*.

Như vậy, khi chúng ta nhìn vào Lời Chúa đã chép về Đức Chúa Jê-sus Christ, thì ấy là chúng ta đang nhìn vào công việc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, đã dùng Lời của Ngài (mà Danh Đức Chúa Jê-sus được xưng là Lời Đức Chúa Trời) để làm chứng cho loài người biết quyền phép của Ngài được ban cho Lời được phán ra khỏi miệng Ngài để ban cho loài người, hầu cho bất kỳ người nào *tin cậy, nương dựa, phó thác sự sống mình vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà giữ gìn Lời Đức Chúa Trời trong lòng mình, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn người đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu người đó tiếp tục vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời*.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus Christ đã nói gì về lẽ thật này.

Giăng 6:26-40: Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, các ngươi tìm Ta chẳng phải vì đã thấy mấy phép lạ, nhưng vì các ngươi đã ăn bánh và được no. Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con người sẽ ban cho các ngươi; vì ấy là Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình. Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải làm chi cho được làm công việc Đức Chúa Trời? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Các ngươi tin Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến, ấy đó là công việc Ngài. Chúng bèn nói rằng: Thế thì thầy làm phép lạ gì, để cho chúng tôi thấy và tin? Thầy làm công việc gì? Tổ phụ chúng ta đã ăn ma-na trong đồng vắng, theo như Lời chép rằng: Ngài đã ban cho họ ăn bánh từ trên trời xuống. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, Môi-se chưa hề cho các ngươi bánh từ trên trời đâu; nhưng Cha Ta ban cho các ngươi bánh thật, là bánh từ trên trời xuống. Bởi chưng bánh Đức Chúa Trời là bánh từ trên trời giáng xuống, ban sự sống cho thế gian. Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin ban bánh đó cho chúng tôi luôn luôn! Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng Ta chẳng hề đói, và ai tin Ta chẳng hề khát. Nhưng Ta đã nói: Các ngươi đã thấy Ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho Ta sẽ đến cùng Ta, kẻ đến cùng Ta thì Ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì Ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý Ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai Ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai Ta đến là hễ sự gì Ngài đã ban cho Ta, thì Ta chớ làm mất, nhưng Ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Đức Chúa Jê-sus đã cảnh báo các môn đồ của Ngài, cũng như cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, phải nhận biết rằng, hết thảy các Lời mà Ngài đã phán dạy đó, đều là thần linh và sự sống, xác thật (văn tự) chẳng ích chi, điều đó có nghĩa là cho dù người ta có thể ghi âm lại các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán và học thuộc các Lời ấy, thì không phải vì cơ người ấy thuộc Lời Chúa và sở hữu các bài giảng của Ngài trong nhà mình, thì người sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời! Sẽ không có một quyền phép nào xảy ra cho những người như vậy vì cơ họ thuộc lòng Lời Chúa, hay là lưu giữ các Lời của Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Jê-sus Christ trong nhà mình, vì các Lời đó vẫn còn là lời văn tự, là xác thật, mà người ta không thể ăn nuốt được thịt chiên con chưa được nướng trên lửa cả đầu, giò với bộ lòng.

Tự Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng đã phán các Lời này, sẽ không phán xét người ta hay là ban cho người ta sự sống lại và sự sống đời đời, bởi vì người ta có đến nghe Lời Ngài giảng, nhưng chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, là Đấng biết rõ lòng dạ của loài người, sẽ giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ những người mà Ngài biết là thuộc về Ngài và Đức Chúa Trời sẽ kéo những người đó đến với Đức Chúa Jêsus Christ, để những người đó sẽ được nghe Lời Đức Chúa Jêsus Christ rao giảng, mà được sự cứu chuộc sự sống mình. Đức Chúa Jêsus Christ biết rõ những người nào mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, vì chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ là làm chứng cho Lễ thật, còn Đức Chúa Cha, nghĩa Thần của Đức Giê-Hô-Va (Đức Thánh-Linh) ở trong Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận biết những người nào đến với Ngài mà nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời, tức là **nhìn Con**, là Đức Chúa Jêsus Christ, mà nhận biết Ngài là Đấng cứu chuộc và nếu người đó thật sự có đức tin nơi Danh Ngài, thì chính Đức Thánh-Linh sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi người đó, khiến người đó nghe và hiểu được ý nghĩa của Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng và Đức Chúa Jêsus Christ sẽ chữa lành họ, như Lời Chúa đã chép trước về điều này qua tiên tri Ê-sai (Ê-sai 9:1-7).

Mác 2:1-13: **Khỏi một vài ngày, Đức Chúa Jêsus trở vào thành Ca-bê-na-um, và chúng nghe nói Ngài ở trong nhà. Họ họp lại tại đó đông lắm, đến nỗi trước cửa cũng không còn chỗ trống; Ngài giảng đạo cho họ nghe. Bấy giờ có mấy kẻ đem tới cho Ngài một người đau bại, có bốn người khiêng. Nhưng, vì đông người, không lại gần Ngài được, nên đỡ mái nhà ngay chỗ Ngài ngồi, rồi do lỗ đó dùng giường người bại nằm xuống. Đức Chúa Jêsus thấy đức tin họ, bèn phán cùng kẻ bại rằng: Hỡi con Ta, tội lỗi ngươi đã được tha. Và, có mấy thầy thông giáo ngồi đó, nghĩ thầm rằng: Sao người này nói như vậy? Người nói phạm thượng đó! Ngoài một mình Đức Chúa Trời, còn có ai tha tội được chăng? Đức Chúa Jêsus trong trí đã hiểu họ tự nghĩ như vậy, tức thì phán rằng: Sao các ngươi bàn luận trong lòng thể ấy? Nay bảo kẻ bại rằng: Tội ngươi đã được tha; hay là bảo người rằng: Hãy đứng dậy vác giường mà đi; hai điều ấy điều nào dễ hơn? Và, để cho các ngươi biết Con người ở thế gian có quyền tha tội, thì Ngài phán cùng kẻ bại rằng: Ta biểu ngươi, hãy đứng dậy, vác giường đi về nhà. Kẻ bại đứng dậy, tức thì vác giường đi ra trước mặt thiên hạ; đến nỗi ai nấy đều lấy làm lạ, ngợi khen Đức Chúa Trời, mà rằng: Chúng tôi chưa hề thấy việc thể này. Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus trở lại về phía mé biển; cả dân chúng đến cùng Ngài, rồi Ngài dạy dỗ họ.**

Đức Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem về nguyên tắc của sự sống lại của linh hồn người ta, đó là người ta phải tin vào Danh của Con một Đức Chúa Trời, nghĩa là người ta phải có đức tin vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, là sự tin vào các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, mà chính Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đã đến thế gian này để làm cho vững lập, không phải chỉ bằng các Lời giảng, mà bằng quyền phép cập theo các Lời giảng đó, mà *chính Đức Chúa Jêsus Christ sẽ trở thành nhân chứng, là bằng chứng để chứng minh quyền phép của Lời Đức Chúa Trời hành động trong Ngài, hầu cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, tức là tin vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và qua Đức Chúa Jêsus Christ mà tin cậy, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha ở trong lòng mình, thì những người đó sẽ được sự sống lại, dầu thân thể xác thịt họ đã chết rồi.*

Giăng 11:1-45: **Có một người đau, tên là La-xa-rô, ở Bê-tha-ni, là làng của Ma-ri và chị người là Ma-thê. Ma-ri là người đã xức dầu thơm cho Chúa, và lấy tóc mình lau chân Ngài; chính anh người là La-xa-rô đang đau. Vậy, hai chị em sai người đến thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa, này, kẻ Chúa yêu mắc bệnh. Đức Chúa Jêsus vừa nghe lời đó, bèn phán rằng: Bệnh này không đến chết đâu, nhưng vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, hầu cho Con Đức Chúa Trời bởi đó được sáng Danh. Và, Đức Chúa Jêsus yêu Ma-thê, em người, và La-xa-rô. Khi Ngài nghe người này đau, bèn ở lại hai ngày nữa trong nơi Ngài đang ở. Rồi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Chúng ta hãy trở về xứ Giu-đê. Môn đồ thưa rằng: Thưa thầy, hôm trước dân Giu-đa tìm ném đá thầy, thầy còn trở lại nơi họ sao! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong ban ngày há chẳng phải có mười hai giờ sao? Nếu ai đi ban ngày, thì không vấp, vì thấy sự sáng của thế gian này. Nhưng nếu ai đi ban đêm, thì vấp, vì không có sự sáng. Ngài phán như vậy, rồi tiếp rằng: La-xa-rô, bạn Ta, đang ngủ; nhưng Ta đi đánh thức người. Môn đồ thưa rằng: Thưa Chúa, nếu người ngủ, chắc sẽ được lành. Và, Đức Chúa Jêsus phán Lời đó chỉ về sự chết của La-xa-rô; song môn đồ tưởng nói về giấc ngủ thường. Đức Chúa Jêsus bèn nói tỏ tường cùng môn đồ rằng: La-xa-rô chết rồi. Ta vì các ngươi mừng không có Ta tại đó, để cho các ngươi tin; nhưng chúng ta hãy đi đến cùng người.**

Nhân đó, Tho-ma, gọi là Đi-đim, nói với môn đồ khác rằng: Chúng ta cũng hãy đi tới đó đặng chết với Ngài! Khi Đức Chúa Jêsus đến nơi, thấy đã chôn La-xa-rô trong mộ bốn ngày rồi. Vả, thành Bê-tha-ni cách thành Giê-ru-sa-lem chỉ độ mười lăm ếch-ta-đơ. Có nhiều người Giu-đa đã đến đó đặng yên ủi Ma-thê và Ma-ri về sự anh chết. Lúc Ma-thê nghe Đức Chúa Jêsus đến, thì đi đón Ngài; nhưng Ma-ri thì ngồi tại nhà. Ma-thê thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa có đây, thì anh tôi không chết; mà bây giờ tôi cũng biết mọi điều Ngài sẽ xin Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời ắt ban cho. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Anh ngươi sẽ sống lại. Ma-thê thưa rằng: Tôi vẫn biết rằng đến sự sống lại ngày cuối cùng, anh tôi sẽ sống lại. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin Ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin Ta thì không hề chết. Ngươi tin điều đó chăng? Người thưa rằng: Lạy Chúa, phải, tôi tin Chúa là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời, là Đấng phải đến thế gian. Người nói xong, liền về, liền kêu em là Ma-ri, mà rằng: Thầy ở đằng kia, đang gọi em lại. Ma-ri vừa nghe mấy lời, vội vàng đứng dậy đến cùng Ngài. Vả, Đức Chúa Jêsus chưa vào trong làng, nhưng còn đứng nơi Ma-thê đến đón Ngài. Khi những người Giu-đa đang ở trong nhà với Ma-ri và yên ủi người, thấy người đứng dậy đi ra vội vã như vậy, thì theo sau, vì nghĩ rằng người đến mộ đặng khóc. Nhưng Ma-ri, lúc đã tới nơi Đức Chúa Jêsus đứng, vừa thấy Ngài, thì sấp mình xuống chân Ngài mà nói rằng: Lạy Chúa, nếu có Chúa đây, thì anh tôi không chết! Đức Chúa Jêsus thấy người khóc, và những người Giu-đa đi với người cũng khóc, bèn đau lòng cảm động mà phán rằng: Các ngươi đã chôn người ở đâu? Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin hãy lại coi. Đức Chúa Jêsus khóc. Người Giu-đa bèn nói rằng: Kìa, người yêu La-xa-rô là dường nào! Có một vài người trong chúng nói: Người đã mở mắt kẻ mù được, há chẳng có thể cũng làm cho người này không chết sao? Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus lại đau lòng nữa, bèn đến phần mộ: mộ bằng một cái hang, trước cửa hang có một hòn đá chặn lại. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy lăn hòn đá đi. Ma-thê, là em gái kẻ chết, thưa rằng: Lạy Chúa, đã có mùi, vì người nằm đó bốn ngày rồi. Đức Chúa Jêsus lại phán: Ta há chẳng từng nói với người rằng nếu người tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sao? Vậy, họ lăn hòn đá đi. Đức Chúa Jêsus bèn nhắm mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, Tôi tạ ơn Cha, vì đã nhậm Lời Tôi. Tôi biết rõ rằng Cha nhậm Lời Tôi luôn, nhưng Tôi nói vậy là vì cơ đoàn dân này đứng chung quanh Tôi, hầu cho họ tin rằng ấy chính Cha là Đấng đã sai Tôi đến. Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên một tiếng lớn rằng: Hỡi La-xa-rô, hãy ra! Người chết đi ra, chân tay buộc bằng vải liệm và mặt thì phủ khăn. Đức Chúa Jêsus phán cùng chúng rằng: Hãy mở cho người, và để người đi. Có nhiều người Giu-đa đã đến cùng Ma-ri và thấy sự Đức Chúa Jêsus làm, bèn tin Ngài.

Lời Chúa đã chép rằng: Đức Chúa Jêsus yêu Ma-thê, em người, và La-xa-rô. Đức Chúa Jêsus yêu ba anh em của La-xa-rô, vì họ là người kính sợ Đức Chúa Trời và tin Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng Christ, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha biết rõ ai là người kính sợ Ngài và yêu mến Lời của Ngài, nên Ngài đã cho phép điều này xảy ra để làm vinh hiển Con một Ngài, và cũng là làm vinh hiển Lời Đức Chúa Trời nữa.

Từng bước một Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài để làm chứng cho lẽ thật thông qua chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời và người ta đã chứng kiến quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khiến kẻ chết được sống lại, kẻ què được đi, kẻ mù được thấy, kẻ điếc được nghe, kẻ phung được sạch, kẻ bị hà hiếp được giải phóng khỏi quyền lực của ma quỷ, đó là công hiệu của quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng và đã làm chứng cho.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, và cũng là phán với hết thảy những người nào có đức tin nơi Danh Ngài và kính sợ Đức Chúa Trời, để họ được biết rằng, khi người nào đối diện với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, ấy là người đó đang đối diện với Đấng đã phán các Lời đó để ban cho loài người, hầu cho người nào có đức tin nơi Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà tiếp nhận, vâng giữ các Lời đó trong lòng và làm theo mà được sự sống lại và được sự sống đời đời, vì các Lời của Đức Chúa Trời làm chứng về Đức Chúa Trời hằng sống, nên quyền phép của Lời Đức Chúa Trời cũng hằng còn với Đức Chúa Trời.

Giăng 6:51-58: Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà Ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt Ta. Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng: Lẽ nào người này lấy thịt mình cho chúng ta ăn sao? Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời

đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.

Đức Chúa Jêsus đã rao giảng bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ cho những người Giu-đa, chứ Ngài không giảng bằng ngôn ngữ nào khác, nên chỉ những người nào thật sự kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người đó mới hiểu được ý nghĩa của các từ ngữ mà Đức Chúa Jêsus Christ đã dùng để giảng dạy họ. Đức Chúa Jêsus đã nhắc lại Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va tại xứ Ê-díp-tô (1446 B.C), là bóng về chính Ngài, Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, Đấng đến thế gian này để cất tội lỗi đi.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-14: **Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mừng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hồi hã; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi Ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời.**

Trong Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va tại xứ Ê-díp-tô, người ta không được uống huyết, nhưng người ta phải lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Vì các nghi thức mà dân Y-sơ-ra-ên đã làm đó là bóng về những sự sẽ đến, còn hình thật thì ở trong Đấng Christ (Cô-lô-se 2:16-17), mà Đức Chúa Jêsus Christ là Chiên con của Đức Chúa Trời, và Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự đó là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là bóng về thịt chiên con không tì vít của Đức Chúa Trời. Còn huyết của chiên con đó là bóng về Lễ thật, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã dùng gốc nho thật (Giăng 15) để nói về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà huyết nho (nhựa của cây nho) đó là bóng về huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chữ ăn - eat^{H398} - אָכַל - 'akal, số 398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy*;

Còn chữ uống - drink^{H8354} - שָׁתָה - shâthâh, số 8354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *uống, hút không khí, hấp thụ, nhận định, tiếp nhận lấy mà không nghi ngờ*;

Khi người nào lắng nghe Lời Đức Chúa Jêsus Christ phán và được Đức Thánh-Linh ban cho trí hiểu, thì người ấy sẽ nghe như nuốt lấy Lời của Đức Chúa Trời, mà Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là bánh, là nước hằng sống của Đức Chúa Trời, thì sự lắng nghe và tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời đó được gọi là sự ăn, là sự uống Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời vậy.

Giăng 14:1-29: **Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin**

chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta. Giu-đe, chứ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến Ta, thì vâng giữ Lời Ta, Cha Ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến Ta, thì không vâng giữ Lời Ta; và Lời các người nghe đó, chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai Ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi Ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân Danh Ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều Ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; Ta ban sự bình an Ta cho các người; Ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe Ta nói rằng: Ta đi, và Ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến Ta, thì sẽ vui mừng về điều Ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn Ta. Hiện nay Ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin.

Lời của Đức Chúa Trời đại diện cho Đức Chúa Trời, Đấng mà loài người chúng ta không nhìn thấy được, nhưng Thần của Giê-hô-va Đức Chúa Trời luôn hiện hữu trong cả vũ trụ này và Ngài chăm sóc muôn vật mà Ngài đã dựng nên. Giê-hô-va Đức Chúa Trời nắm cái lòng của loài người và Ngài sẽ đả người ta tùy theo điều người ta ước ao, vì thế cho nên, nếu người nào đối diện với Lời của Đức Chúa Trời mà không có sự kính sợ Đức Chúa Trời, không dâng sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời, không nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời, thì dù những người như vậy có thuộc lòng Lời của Đức Chúa Trời, thì linh hồn những người đó sẽ chẳng nhận được chi từ nơi Lời của Đức Chúa Trời. Còn như người nào hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời thông qua việc đọc và suy gẫm Lời Đức Chúa Trời, để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời mà làm theo ý muốn của Ngài, thì Đức Chúa Trời sẽ ban cho người đó trí hiểu và Ngài sẽ đả người đó tùy theo lòng người đó ước ao, vì muôn vật đều ở trong Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời nâng đỡ muôn vật bằng Lời phán của Ngài, như Kinh-Thánh đã chép.

Thi-Thiên 139:1-24: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đàng và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm-phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nắm nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có

một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay! Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cùng Chúa. Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa ắt sẽ giết kẻ ác! Hỡi người huyết, hãy đi khỏi ta. Chúng nó nói nghịch Chúa cách phớt phỉnh, kẻ thù nghịch Chúa lấy Danh Chúa mà làm chơi. Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi há chẳng ghét những kẻ ghét Chúa ư? Há chẳng gớm ghiếc những kẻ dấy nghịch Chúa sao? Tôi ghét chúng nó, thật là ghét, cầm chúng nó bằng kẻ thù nghịch tôi. Đức Chúa Trời ơi, xin hãy tra xét tôi, và biết lòng tôi; Hãy thử thách tôi, và biết tư tưởng tôi; Xin xem thử tôi có lối ác nào chẳng, xin dặt tôi vào con đường đời đời.

Cô-lô-se 1:12-20: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chúng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha trong sự cầu nguyện của Ngài, rằng:

Giăng 17:12: **Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm.**

Bản King James version chép: ¹²While^{G3753} I was with^{G3326} them in the world^{G2889}, I kept^{G5083} them in thy name^{G3686}: those^{G846} that thou gavest^{G1325} me I have kept^{G5442}, and none^{G3762} of them is lost^{G622}, but the son^{G5207} of perdition^{G684}; that the scripture^{G1124} might be fulfilled^{G4137}.

Có nghĩa là: *Đang khi Con ở với họ trong thế gian, Con gìn giữ họ trong Danh của Cha: những người mà Cha đã ban cho Con gìn giữ đó, ngoại trừ đứa con của sự hư mất ra, thì không có một người nào trong đám họ bị thất lạc; hầu cho lời Kinh-Thánh đã chép được ứng nghiệm.*

Chữ **đang khi** - While^{G3753} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ὥστε - hote, số 3753 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *trong bất cứ khi nào, lúc nào, ngay khi người nào để cho Lời Đức Chúa Trời (Đức Chúa Jêsus Christ) ngự vào lòng mình, để dạy dỗ, để dắt dẫn, để cai trị sự sống mình, sống với mình trong mọi hoàn cảnh, mọi công việc mà người tin Chúa đối diện với;*

Chữ **ở với** - was with^{G3326} chép trong câu 12 trên, đó là chữ μετὰ - meta, số 3326 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *được mời cùng làm việc, được liên kết với, được kết hợp với, được gia nhập vào, được tham dự vào, được góp phần vào, được chuyển giao công việc, được phối hợp với;*

Chữ **thế gian** - the world^{G2889} chép trong câu 12 trên, đó là chữ κόσμος - kosmos, số 2889 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự sắp xếp, sự trang hoàng bên ngoài, nơi loài người trú ngụ, thế gian trần tục;*

Chữ **gìn giữ** - kept^{G5083} chép trong câu 12 trên, đó là chữ τηρέω - tereo, số 5083 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự canh gác, sự canh chừng để không bị thiếu mất hay là bị tổn thương, sự quan sát, sự theo dõi như con mắt luôn ở trên tạo vật đó, sự ngăn chặn không để cho trốn thoát, sự giữ cho được nguyên vẹn tình trạng của sự trung thành;*

Chữ **danh** - the name^{G3686} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ὄνομα - onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng liên quan đến sự biết cách rõ ràng, để chấp nhận, để nhận thức được, cảm nhận được, sự hiểu biết đến cách chắc chắn;*

Chữ **ban cho** - hast given^{G1325} chép trong câu 12 trên, đó là chữ δίδωμι - didomi, số 1325 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự đầu tư, sự tặng cho, sự ban cho, sự dành cho, sự bày tỏ cho biết, sự phó cho, sự chuyển nhượng bằng giao ước, sự giao phó, sự uỷ nhiệm, sự thừa hành, người thừa kế;*

Chữ **đã gìn giữ** (bản tiếng Việt không chép) - have kept^{G5442} chép ở giữa câu 12 trên, đó là chữ φυλάσσω

- **phulasso**, số 5442 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đã biệt riêng ra, để canh gác, canh giữ, theo dõi, bảo quản, bảo tồn, nhận xét, chú ý, cứu giúp*;

Chữ **thất lạc** - **lost**^{G622} chép trong câu 12 trên, đó là chữ Ἀπόλλυμι - **apollumi**, số 622 ra từ chữ Ἀπό - **apo**, số 575 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *bị huỷ diệt, bị phá huỷ, bị diệt vong, bị thất bại, bị loại bỏ, bị tàn lụi*;

Chữ **sự hư mất** - **perdition**^{G684} chép trong câu 12 trên, đó là chữ Ἀπόλεια - **apoleia**, số 684 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đổ nát, suy đồi, sự phá sản, sự mất, sự thất bại, bị nguyên rủa, bị diệt vong, sự chết đời đời, bị huỷ diệt đời đời*;

Chữ **lời Kinh-Thánh** - **the scripture**^{G1124} chép trong câu 12 trên, đó là chữ γραφή - **praphe**, số 1124 ra từ chữ γραφω - **prapho**, số 1125 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *lời được chép thành văn bản, thành văn kiện; để chôn vùi trong mồ mả, để được chép xuống, để soạn thảo ra, để diễn tả, để định rõ tính chất*;

Chữ **được ứng nghiệm** - **might be fulfilled**^{G4137} chép trong câu 12 trên, đó là chữ πληρώω - **pleroo**, số 4137 ra từ chữ πληρης - **pleres**, số 4134 và chữ πλήθω - **pletho**, số 4130 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *làm cho được đầy đủ tràn trề, làm cho tràn đầy khững nơi bị thiếu hụt, sự trang bị đầy đủ các nhu cầu, làm cho thắm đẫm, làm cho ảnh hưởng tới khắp nơi, làm cho có tác dụng, làm cho được ưa thích, làm cho thoả mãn, đáp ứng yêu cầu của giám khảo, làm cho được thực hiện, làm cho được thi hành, làm cho được hoàn hảo, làm cho được rao giảng ra trọn vẹn, đáp ứng lòng mong muốn*;

Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha về công việc của Ngài, là công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai khiến Lời của Ngài (*Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời*) làm thành điều Ngài muốn, như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh.

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán**: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Đức Chúa Jêsus đã phán về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời hành động trong lòng của những người nào đã tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng mình, như sau:

Mác 4:26-28: **Ngài lại phán rằng**: Nước Đức Chúa Trời cũng như một người vãi giống xuống đất; người ngủ hay dậy, đêm và ngày, giống cứ nảy chồi mọc lên, mà người không biết thế nào. Vì đất tự sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông, đoạn bông kết thành hạt. Khi hạt đã chín, người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã đến.

Đức Thánh-Linh đã làm chứng quyền năng của Lời Đức Chúa Trời hành động trong lòng của những người nào tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, cùng trách nhiệm của người tin Chúa trước sự ban cho của Đức Chúa Trời, nghĩa là sử dụng đức tin của mình để vâng giữ Lời Đức Chúa Trời, hầu cho Lời của Đức Chúa Trời bày tỏ quyền phép của Đức Chúa Trời ra trong lòng người tin Chúa, khiến người đó được hưởng cơ nghiệp đời đời mà Đức Chúa Trời đã dành cho mình.

Hê-bơ-rơ 1:1-14 & 2:1-18: **Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy Lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng Danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con Ta, ngày nay Ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con Ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài**

phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trở hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban dầu trước hết Chúa đã dựng nên đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến chừng nào Ta để kẻ thù nghịch làm bề dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu chuộc hay sao? Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kéo bị trôi lạc chẳng. Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch mạng đã được báo ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trễ nải sự cứu chuộc lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được? là sự cứu chuộc Chúa truyền ra trước hết, rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta, Đức Chúa Trời cũng dùng những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó. Và, thế gian hầu đến mà chúng ta nói đó, Đức Chúa Trời chẳng từng khiến nó phục dưới quyền các thiên sứ. Nhưng có kẻ đã làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến? Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút; Cho Người đội mũ triều vinh hiển tôn trọng; Và đặt mọi vật dưới chân Người. Đức Chúa Trời đã khiến mọi vật phục Đức Chúa Jêsus như vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng phục Ngài; song hiện nay chúng ta chưa thấy mọi vật phục Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus này, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mũ triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus đã vì mọi người nếm sự chết. Thật, Đáng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đáng làm cội rễ sự cứu chuộc của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đáng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền Danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác Ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, Ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ta. Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tội mọi trọn đời. Vì quả thật không phải Ngài đến vừa giúp các thiên sứ, bèn là vừa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham. Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thương xót và trung tín, đặt đền tội cho chúng dân. Và, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.

Hê-bơ-rơ 1:3a chép: Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy Lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật;

Chữ nâng đỡ - *upholding*^{G5342} chép trong câu 3 trên, đó là chữ *φέρω* - *phero*, số 5342 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *gánh vác, nâng đỡ, chịu đựng, sinh lợi, chống đỡ, ủng hộ, mang theo, dẫn đưa, làm cho dài ra, kéo lên cao, khiến cho, làm cho, giữ cho được tồn tại, sắp đặt, sắp xếp, trình bày, đưa ra, đưa đến, dẫn đến, hướng dẫn, chỉ dẫn, lãnh đạo, hành động, hoạt động, thúc đẩy, giữ gìn, duy trì, giữ vững tinh thần, xác nhận;*

Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép nâng đỡ muôn vật, nuôi dưỡng muôn vật, với điều kiện muôn vật đó phải vâng phục quyền cai trị của Lời Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài.

Một điều kiện không thể thiếu khi chúng ta suy gẫm Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã nói với Đức Chúa Cha, đó là *đang khi Ngài còn đang ở với những người được Đức Chúa Cha giao phó cho, thì Ngài, Đức Chúa Jêsus Christ, mới gìn giữ những người đó trong Danh của Đức Chúa Cha.*

Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, linh hồn của người tin Chúa chỉ có thể được bảo vệ, được gìn giữ bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, khi người ấy luôn sống trong Lời Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc người tin Chúa phải cứ hằng ở trong Lời của Đức Chúa Trời.

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng

ở trong đạo (Lời) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.

Giăng 15:1-16: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn. Điều răn của Ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như Ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều Ta dạy, thì các người là bạn hữu Ta. Ta chẳng gọi các người là thầy tớ nữa, vì thầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng Ta đã gọi các người là bạn hữu Ta, vì Ta từng tỏ cho các người biết mọi điều Ta đã nghe nơi Cha Ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn Ta, bèn là Ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhận Danh Ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người.

Trong các Lời trên, Chúa Jêsus đã nhiều lần nhắc đến bốn chữ cứ ở trong Ta - Abide^{G3306} in me.

Chữ cứ ở - Abide^{G3306} chép trong các câu trên, đó là chữ μένω - meno, số 3306 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự lưu lại, sự cứ ở lại (hoặc trong nơi đã được ban cho, đã được chỉ định, đã sắp đặt, hoặc trong tình trạng, hoặc trong mối quan hệ, hoặc trong sự sống được hứa hẹn), sự chịu đựng, sự trung thành với, tiếp tục duy trì vị trí đã được ban cho, sự giữ vững lập trường, sự giữ vững quan điểm, sự chờ đợi Lời Chúa được ứng nghiệm;*

Người tin Chúa phải làm gì để cứ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài đã trở về thiên đàng?

Chúng ta hãy nhìn xem trên vách núi đá cheo leo, có những cây mọc ở lưng chừng núi đá, là nơi có rất ít bụi đất để cung cấp dinh dưỡng cho sự sống của cây, thế nhưng những cây đó không có sự lựa chọn cho mình, bởi đó là công việc của Đức Chúa Trời khiến những sự đó được xảy ra trong sự mưu luận của Ngài.

Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật bằng Lời được phán ra khỏi miệng Ngài và Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài nâng đỡ muôn vật, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và muôn vật đứng vững trong Ngài. Đức Chúa Trời ban cho các loài cây cỏ bộ rễ tuyệt vời và Ngài ban cho những bộ rễ đó sức mạnh để có thể tìm kiếm dinh dưỡng để nuôi cây, cùng bám chặt vào bất cứ vật gì chúng chạm tới, không có sự phân biệt và ở phần đầu của các rễ đó (trong bộ rễ của cây), Đức Chúa Trời ban cho chúng khả năng tìm kiếm dinh dưỡng còn sắc bén và nhạy hơn cả những con CHIP điện tử mà loài người đã chế tạo ra để dò tìm vật thể hoặc hình ảnh, nhiệt độ, ánh sáng... và các rễ đó tự tìm kiếm nguồn dinh dưỡng để nuôi sống mình và toàn thân cây.

Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên loài người (linh hồn) theo ảnh tượng của Ngài và hơi thở của Đức Giê-Hô-Va ban cho linh hồn loài người sự sống và tại nơi linh hồn của loài người vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có chức năng dò thấu các nơi ẩn bí của lòng, điều đó có nghĩa là linh hồn của người tin Chúa một khi đã nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại (tái sanh), thì linh hồn của chúng ta phải thực hành phần trách nhiệm của mình, là thông qua các phần chi thể mà Đức Chúa Trời đã tạo nên cho thân hình của loài người, nghĩa là qua các chức năng của sự nhìn, sự nghe, sự nói, sự suy gẫm, sự cảm nhận được đồng bộ giữa thân thể xác thịt với linh hồn, tức là người bề trong, mà nhận biết trách nhiệm của mình, như bộ rễ của cái cây vậy. Đó là khi chúng ta nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta nhìn vào Đức Chúa Jêsus Christ, là cội rễ của đức tin, và chúng ta biết mình phải hành động theo như Lời Chúa đã phán dạy, như Đức Chúa Trời đã ban cho các loài cây cỏ bộ rễ tuyệt vời vậy.

Cô-lô-se 2:6-15: Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus Christ thế nào, thì hãy bước đi trong Ngài thế ấy;

hãy chăm rể và lập nền trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy dưng đặt trong sự cảm tạ. Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời hư không, theo lời truyền khẩu của loài người, sơ học của thế gian, không theo Đấng Christ, mà bắt anh em phục chằng. Vì sự đầy dẫy của bốn tánh Đức Chúa Trời thấy đều ở trong Đấng ấy như có hình. Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu của mọi quyền cai trị và mọi thế lực. Anh em cũng chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép cắt bì bởi tay người ta làm ra, nhưng là phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ tánh xác thịt của chúng ta. Anh em đã bởi phép báp-tem được chôn với Ngài, thì cũng được sống lại với Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại. Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự xác thịt mình không chịu cắt bì, thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng Christ, vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta: Ngài đã xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều khoản trái với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ khế đó mà đóng đinh trên cây thập tự; Ngài đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó, và nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ.

Cô-lô-se 3:1-10: Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng: bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nô, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đặng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn.

Rễ của các loài cây sẽ hành động theo bản năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng và Đức Chúa Trời là Đấng thành tín cũng biết rõ muôn vật do Ngài dựng nên và Ngài bảo đảm cho các loài cây có rễ sống và phát triển và duy trì sự sống mình, phương chi loài người chúng ta được Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, mà Ngài lại không nhớ đến hay sao?

Khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời trong sự tìm kiếm những sự dạy dỗ của Ngài, thì những tư tưởng của chúng ta phải như các rễ của cây luôn hành động dò tìm chất dinh dưỡng để nuôi mình và cả cái cây vậy, vì Đức Chúa Trời biết rõ lòng của chúng ta đang tìm kiếm điều gì nơi Lời của Ngài và chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Giăng 14:10-14: Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho.

Đức Chúa Jêsus - Lời Đức Chúa Trời sẽ làm gì để gìn giữ chúng ta trong Danh Đức Chúa Cha ?

Giăng 17:12: Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm.

Chữ **gìn giữ** - kept^{G5083} chép ở đầu câu 12 trên, đó là chữ τηρέω - tereo, số 5083 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự canh gác, sự canh chừng để không bị thiếu mất hay là bị tổn thương, sự quan sát, sự theo dõi như con mắt luôn ở trên tạo vật đó, sự ngăn chặn không để cho trốn thoát, sự giữ cho được nguyên vẹn tình trạng của sự trung thành;*

Chữ **danh** - the name^{G3686} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ὄνομα - onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, bốn tánh, thanh danh, sự tôn trọng liên quan đến sự biết cách rõ ràng, để chấp nhận, để nhận thức được, cảm nhận được, sự hiểu biết đến cách chắc chắn;*

Chữ **ban cho** - **hast given**^{G1325} chép trong câu 12 trên, đó là chữ δίδωμι - **didomi**, số 1325 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự đầu tư, sự tặng cho, sự ban cho, sự dành cho, sự bày tỏ cho biết, sự phó cho, sự chuyển nhượng bằng giao ước, sự giao phó, sự uỷ nhiệm, sự thừa hành, người thừa kế;*

Chữ **đã gìn giữ** (bản tiếng Việt không chép) - **have kept**^{G5442} chép ở giữa câu 12 trên, đó là chữ φυλάσσω - **phulasso**, số 5442 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đã biệt riêng ra, để canh gác, canh giữ, theo dõi, bảo quản, bảo tồn, nhận xét, chú ý, cứu giúp;*

Tự Lời của Đức Chúa Trời sẽ không gìn giữ người nào cả, nhưng Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ hành động với ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn của những người được Ngài chọn và giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ và công việc đó được Lời Chúa chép là: **“Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.”** (Thi-Thiên 18:28).

Bấy giờ, khi ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn chúng ta được thắp sáng bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, nếu chúng ta đã được nghe và tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng mình, thì Đức Thánh-Linh sẽ làm công việc của Ngài, như Chúa Jêsus đã phán: **“Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân Danh Ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các ngươi mọi sự, nhắc lại cho các ngươi nhớ mọi điều Ta đã phán cùng các ngươi.”** (Giăng 14:26).

Giăng 16:8-15: **Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin Ta; về sự công bình, vì Ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy Ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.**

Chính Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ vào mọi Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và chính quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ gìn giữ lòng và trí tưởng của những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ trong sự bình an của Ngài, vì ngoài sự hiện của Đức Thánh-Linh, người ta không thể có sự bình an của Đức Chúa Jêsus Christ.

Phi-líp 4:6-9: **Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn mà trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời. Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ giữ gìn lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ. Rốt lại, hỡi anh em, phàm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn, điều chi công bình, điều chi thánh sạch, điều chi đáng yêu chuộng, điều chi có tiếng tốt, điều chi có nhân đức đáng khen, thì anh em phải nghĩ đến. Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi và đã thấy trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh em.**

Thi-Thiên 40:1-8: **Tôi nhịn nhục trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gớm ghê, khỏi vũng bùn lấm; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bắt sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.**